

Số:

Sa Thầy, ngày 19 tháng 9 năm 2023

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG NĂM HỌC 2023-2024

- Căn cứ Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 4/11/2013 Hội nghị Trung ương 8 khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo;
- Căn cứ Nghị quyết 88/2014/QH13 ngày 28/11/2014 về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông;
- Căn cứ Thông tư số 03/VBHN-BGD&ĐT ngày 23 tháng 6 năm 2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định về chế độ làm việc đối với giáo viên phổ thông;
- Căn cứ Thông tư 32/2018/TT-BGD&ĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 về việc ban hành chương trình giáo dục phổ thông;
- Căn cứ Thông tư 32/2011/TT-BGD&ĐT ngày 28/3/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;
- Căn cứ Thông tư số 26/2020/TT-BGD&ĐT ngày 26/8/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của quy chế đánh giá, xếp loại học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông ban hành kèm theo thông tư số 58/2011/TT-BGD&ĐT ngày 12 tháng 12 năm 2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Căn cứ kế hoạch số 06/KH-THPTQT, ngày 08/03/2021 của trường THPT Quang Trung về Kế hoạch chiến lược phát triển trường THPT Quang Trung giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn 2030; đã được Sở Giáo dục và Đào tạo phê duyệt tại Quyết định số 349 /QĐ-SGD&ĐT ngày 29/6/2023.
- Căn cứ Quyết định số 380/QĐ-UBND ngày 11 tháng 8 năm 2023 về việc ban hành kế hoạch thời gian năm học 2023-2024 của UBND tỉnh Kon Tum;
- Căn cứ Kế hoạch số 125/KH-SGD&ĐT ngày 18 tháng 8 năm 2023 của Sở GD-ĐT tỉnh Kon Tum, về kế hoạch triển khai thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2023-2024;

Trên cơ sở điều kiện và tình hình thực tế của nhà trường, Trường THPT Quang Trung xây dựng kế hoạch giáo dục năm học 2023-2024, cụ thể như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1 Bối cảnh bên ngoài

Năm 2023-2024 là năm thứ hai triển khai chương trình giáo dục phổ thông mới 2018 cấp THPT, cũng là lần đầu tiên triển khai áp dụng chương trình GDPT 2018 đối với học sinh lớp 11. Điều kiện kinh tế xã hội tỉnh, huyện phát triển ổn

định, đời sống người dân nói chung có phát triển nhưng còn chậm ở vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Tỷ lệ người đồng bào dân tộc thiểu số chiếm số lượng hơn 50%, tập trung chủ yếu người dân tộc thiểu số tại chỗ như Gia Rai, Ha Lăng.

1.1. Thời cơ:

- Nhà trường nhận được sự quan tâm, chỉ đạo sâu sát của Huyện ủy, HĐND, UBND huyện Sa Thầy và Sở GD&ĐT tỉnh KonTum.

- Có sự phối hợp chặt chẽ của các Ban, ngành, đoàn thể trên địa bàn huyện; cùng với sự quan tâm và phối hợp của Ban đại diện CMHS của nhà trường.

- Công nghệ thông tin phát triển tạo điều kiện thuận lợi cho công tác chuyển đổi số, thực hiện chương trình giáo dục và kết nối giữa nhà trường với CMHS.

1.2. Thách thức

- Chất lượng tuyển sinh vào lớp 10 của nhà trường còn thấp.

- Công tác đào tạo hướng đến đối tượng người học tiến tới phân luồng và tìm kiếm cơ hội việc làm ngày càng trở nên khó khăn. Vì vậy, khó thúc đẩy việc học tập của học sinh.

- Việc thay đổi chương trình dạy học bậc THPT buộc giáo viên và nhà trường mất thời gian nhiều hơn để hình thành kinh nghiệm giảng dạy cũng như tiếp cận nội dung của chương trình mới.

- Kinh tế gia đình học sinh còn nhiều khó khăn do ở vùng sâu vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số; sự quan tâm và tạo điều kiện thuận lợi của cha mẹ học sinh về học tập cho con em chưa được nhiều.

- Nền kinh tế thị trường có tác động không nhỏ đến đời sống của GV- NLĐ.

- Nhận thức của một bộ phận phụ huynh chưa đầy đủ về đổi mới giáo dục.

- Đòi hỏi ngày càng cao về chất lượng giáo dục của cha mẹ học sinh và xã hội trong thời kì đổi mới giáo dục.

2. Bối cảnh bên trong

2.1. Điểm mạnh:

Trong những năm qua, nhà trường luôn được sự quan tâm chỉ đạo sâu sát của Sở GD&ĐT KonTum, Đảng bộ, HĐND, UBND huyện Sa Thầy trên nhiều phương diện. Cơ sở vật chất đã được đầu tư nâng cấp, sửa chữa, bổ sung nhiều hạng mục và phương tiện dạy học của nhà trường. Cho nên, bộ mặt của nhà trường đã được cải thiện, khang trang, cơ bản đã đáp ứng được nhu cầu tối thiểu trong dạy và học.

Được sự ủng hộ nhiệt tình của Ban Đại diện cha mẹ học sinh, Hội Khuyến học tỉnh, Hội Khuyến học huyện chăm lo cho công tác khuyến học cho học sinh, quan tâm chia sẻ những thuận lợi, khó khăn cùng phối hợp tổ chức tốt các hoạt động dạy học trong nhà trường.

Có sự phối hợp chặt chẽ với các tổ chức đoàn thể trong và ngoài nhà trường.

Đa số học sinh chăm ngoan, lễ phép, thực hiện tốt nội quy nhà trường.

Tập thể cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên của nhà trường có tinh thần đoàn kết, say mê trong công tác chuyên môn và có năng lực sư phạm, có phẩm chất chính trị, lập trường tư tưởng vững vàng, trong sáng, có ý thức trong việc học tập và rèn luyện để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, đổi mới nâng cao tinh thần trách nhiệm, lề lối làm việc. Chất lượng đội ngũ không ngừng được nâng lên: Đảng viên: 17 đồng chí; trình độ LLCT: Cao cấp 02; Trung cấp 03; Thạc sỹ: 05.

Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên đều được đào tạo chính quy, đa số còn trẻ, có sức khỏe, năng động sáng tạo và nhạy bén trong việc tiếp cận những kiến thức mới, công nghệ mới - công nghệ 4.0, thuận lợi trong công việc đổi mới công tác quản lý, đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá và phần lớn đều an tâm công tác.

Công tác xã hội hóa giáo dục tiếp tục có sự chuyển biến tích cực, các tổ chức chính trị xã hội, đặc biệt là chính quyền địa phương và cha mẹ học sinh đã có sự quan tâm đến việc nâng cao trình độ dân trí cho con em trên địa bàn.

Việc “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” ngày càng đi vào thực tế đã làm thay đổi tích cực trong lề lối làm việc. Tinh thần trách nhiệm trong công việc, thái độ phục vụ của CBQL, giáo viên và nhân viên đối với học sinh, cha mẹ học sinh ngày càng tốt hơn, đã được xã hội ghi nhận và tin tưởng. Uy tín của nhà trường từ đó cũng từng bước được nâng cao.

**** Đội ngũ CBQL, giáo viên và nhân viên cơ hữu**

TT	Bộ môn/Nhiệm vụ	TS giáo viên/môn	Trình độ chuyên môn				Ghi chú
			Sau ĐH	ĐH	CD	Khác	
1	CBQL	2	2	0			
2	Toán	6	1	5			
3	Vật lý	5		5			
4	Hóa học	4		4			
5	Sinh học+Công nghệ (NN)	3		3			
6	Tin học	2		2			
7	Ngữ văn	6	1	5			
8	Lịch sử	2		2			
9	Địa lý	3	1	2			
10	GDPL&KT	2		2			
11	Ngoại ngữ (Anh)	5		5			
12	GDTC	2		2			
13	GDQP-AN	1		1			
14	Công nghệ (CN)	1		1			
15	Văn thư	1		1			
16	Kế toán	1		1			
17	Thủ quỹ	1		1			
Tổng cộng		47	5	42	0	0	

**** Cơ cấu học sinh theo khối lớp**

STT	Lớp	Số HS	Nữ	DTTS	Nữ DTTS	Chuyển đến	Ghi chú
1	10 A1	41	23	1			
2	10 A2	39	17	4	1		
3	10 C1	42	31	1	1	1	
4	10 C2	42	17	3	3		
5	10 C3	40	25	2	1		
6	10 C4	39	13	1			
7	11 A1	40	20	1			
8	11 A2	32	22	1	1		
9	11 C1	38	30	3	1		
10	11 C2	30	18	4	2		
11	11 C3	39	19	6	4		
12	11 C4	25	12	1			
13	11 C5	23	14	4	2	1	
14	12 A1	39	23	1	1		
15	12 A2	40	24				
16	12 C1	41	27			1	
17	12 C2	41	18	2			
18	12 C3	42	18	1	1		
Tổng khối 10		244	127	13	7	1	
Tổng khối 11		227	135	20	10	1	
Tổng khối 12		203	110	4	2	1	
Toàn trường		674	372	37	19	3	

Cơ sở vật chất nhà trường ngày càng được đầu tư, tu sửa khang trang, sạch đẹp và an toàn. Trong khuôn viên 3,244 ha, có 01 dãy phòng học 3 tầng với 24 phòng, 01 dãy nhà thí nghiệm thực hành và thư viện, 01 dãy hiệu bộ, 02 dãy bán trú cho giáo viên và học sinh.

2.1. Điểm yếu:

Tổ chức quản lý của Ban giám hiệu:

Chưa tổ chức được nhiều hoạt động sinh hoạt chuyên đề, các hội thảo về tâm lý lứa tuổi, về công tác chủ nhiệm, giảng dạy để giáo viên học hỏi trau dồi kinh nghiệm về phương pháp giảng dạy, quản lý, giáo dục học sinh.

Đội ngũ giáo viên, nhân viên:

Một bộ phận giáo viên chưa thật sự tích cực đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát huy năng lực, phẩm chất của học sinh, chưa quan tâm các học

sinh khó khăn trong lớp. Khả năng ứng dụng CNTT, trình độ ngoại ngữ và khả năng sáng tạo của đội ngũ giáo viên, nhân viên còn hạn chế.

Chất lượng học sinh:

Chất lượng tuyển sinh đầu vào còn thấp và không đồng đều về năng lực. Một bộ phận học sinh thiếu ý thức tự giác học tập, rèn luyện, chưa nỗ lực vượt khó vươn lên trong học tập. Về phía gia đình học sinh còn có những mặt hạn chế nhất định: Hoàn cảnh gia đình khó khăn, nhà ở cách xa trường, một bộ phận Cha mẹ học sinh chưa thật sự quan tâm đến việc học của con em mình. Trình độ dân trí của người dân còn thấp nhất là ở vùng sâu, vùng xa, vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn.

Cơ sở vật chất: Mặc dù cơ sở vật chất và trang thiết bị dạy học của nhà trường bước đầu đã được đầu tư xây dựng, trang bị tương đối đầy đủ, đảm bảo nhu cầu dạy học. Tuy nhiên so với nhu cầu tối thiểu về đổi mới và nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường thì vẫn còn thiếu nhiều hạng mục thiết yếu, quan trọng. Đặc biệt, một số hạng mục phục vụ cho giảng dạy và học tập, tổ chức các hoạt động giáo dục như: đồng bộ thiết bị dạy học, trong các phòng học thiếu tivi, thiếu nhà đa năng để tổ chức các hoạt động chuyên đề ngoại khóa, trải nghiệm...

3. Định hướng xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường

3.1. Tiếp tục quán triệt thực hiện đổi mới giáo dục căn bản và toàn diện; Tổ chức thực hiện có hiệu quả việc nâng cao chất lượng học sinh, đặc biệt đối với học sinh dân tộc thiểu số.

3.2. Tập trung đổi mới gắn liền rèn luyện phẩm chất chính trị, đạo đức lối sống của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh trên nền tảng Quy tắc ứng xử của nhà trường; Thực hiện có hiệu quả các chính sách đối với học sinh dân tộc thiểu số, học sinh vùng đặc biệt khó khăn; Nâng cao hiệu quả quản lý nền nếp tự quản của học sinh ở khu bán trú của nhà trường.

3.3. Phát huy hiệu quả phong trào thi đua “Đổi mới, sáng tạo trong dạy và học”; Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ phương pháp dạy và học nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, tự lực của học sinh; tăng cường kỹ năng thực hành, vận dụng vào giải quyết các vấn đề thực tiễn; đa dạng hóa các hình thức học tập, chú trọng các hoạt động trải nghiệm sáng tạo; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong dạy và học; Tiếp tục đẩy mạnh đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức kiểm tra, đánh giá kết quả học tập và rèn luyện của học sinh, bảo đảm trung thực, khách quan, tạo động lực cho học sinh vươn lên trong quá trình dạy học; đa dạng trong đánh giá học sinh: Phối hợp đánh giá trong quá trình học tập với đánh giá giữa kỳ, cuối kỳ; kết hợp đánh giá của giáo viên với tự đánh giá, đánh giá lẫn nhau của học sinh.

3.4. Tiếp tục triển khai, áp dụng nhiều giải pháp tích cực, phù hợp với nhà trường nhằm nâng cao chất lượng học sinh, đặc biệt đối với học sinh DTTS, học sinh yếu kém, cụ thể: Dạy học phụ đạo học sinh yếu kém, dạy học phù hợp với đối tượng được phân hóa theo nhóm, dạy học tự chọn, dạy học tăng cường/phụ đạo. Quan tâm việc giám sát chất lượng học sinh kém và rất kém đối với các môn tiếng Anh, Toán, Ngữ văn, Lịch sử, Vật lý và Hóa học trong quá trình dạy học,

đặc biệt trong dạy học tăng cường; Đổi mới công tác quản lý dạy học và ôn tập thi tốt nghiệp THPT lớp 12 theo hướng hiệu quả và chất lượng.

3.5. Tiếp tục bồi dưỡng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục về năng lực đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá, kỹ năng xây dựng và thực hiện kế hoạch dạy học phù hợp với đối tượng, chú trọng đổi mới sinh hoạt chuyên môn về dạy học phù hợp với đặc trưng tâm sinh lý học sinh.

3.6. Tích cực và chủ động trong việc phối hợp với tổ chức Đoàn thanh niên, gia đình và chính quyền địa phương cấp xã trong việc quản lý, phối hợp giáo dục toàn diện cho học sinh. Nâng cao vai trò của giáo viên chủ nhiệm trong các hoạt động giáo dục đạo đức học sinh.

3.7. Tăng cường công tác kiểm tra nội bộ, nâng cao hiệu quả quản lý của Ban giám hiệu và các Tổ trưởng/tổ phó chuyên môn.

II. MỤC TIÊU GIÁO DỤC CỦA NHÀ TRƯỜNG

1. Mục tiêu chung

- Trường có nền nếp, kỷ cương và môi trường giáo dục lành mạnh, an toàn, thân thiện. Giảm học sinh vi phạm nội quy nhà trường; Hướng nghiệp và phân luồng học sinh có hiệu quả.

- Giảm tỷ lệ học sinh bỏ học, chất lượng dạy học có chuyển biến tích cực đối với học sinh giỏi theo môn các cấp; Hạn chế học sinh yếu, kém, đặc biệt đối với học sinh dân tộc thiểu số và học sinh ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn. Đề xuất và bổ sung trang thiết bị dạy học trong thời gian sớm nhất có thể.

- Nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục toàn diện, đặc biệt là chất lượng giáo dục đạo đức và chất lượng văn hóa. Đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá học sinh theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực người học. Đổi mới các hoạt động giáo dục, tăng cường hoạt động trải nghiệm, giúp học sinh có kỹ năng sống cơ bản.

- Tiếp tục nâng cao trình độ đội ngũ đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, phát huy năng lực giáo viên giỏi các cấp trong việc bồi dưỡng và nâng cao chất lượng đội ngũ cấp trường; Nâng cao hiệu quả đổi mới phương pháp dạy học và ứng dụng công nghệ thông tin trong việc thực hiện chương trình Giáo dục phổ thông 2018 lớp 10 và 11 THPT; Có đề tài nghiên cứu khoa học, sáng kiến kinh nghiệm và bài giảng Elearning đạt cấp ngành.

- Tiếp tục thực hiện việc “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức và phong cách Hồ chí Minh” đối với CBQL, giáo viên, nhân viên và học sinh toàn trường.

- Nâng cao chất lượng các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao trong nhà trường có hiệu quả, phù hợp với đặc điểm địa phương và nhà trường.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Chất lượng các mặt giáo dục

Căn cứ vào bảng đánh giá học lực và hạnh kiểm từ năm học 2020 - 2021; 2021 - 2022 và kết quả của năm học 2022 - 2023.

Xếp loại học lực từ Đạt (Tb) Trở lên			Xếp loại học lực Khá, Giỏi		
Năm học 2021-2022	Năm học 2022-2023	Tăng (+); giảm (-) so với năm học 2021-2022	Năm học 2021-2022	Năm học 2022-2023	Tăng (+); giảm (-) so với năm học 2021-2022
89,3	94,2	4,9	47,5	53,9	6,4

Xếp loại hạnh kiểm Khá-Tốt	Xếp loại hạnh kiểm Khá-Tốt	Tăng (+); giảm (-) so với năm học 2021-2022
Năm học 2021-2022	Năm học 2022-2023	
96,3	98,6	2,3

Nhà trường đăng ký chất lượng giáo dục năm học 2023 - 2024, cụ thể như sau:

a. Xếp loại hạnh kiểm của học sinh

Số học sinh xếp loại hạnh kiểm từ trung bình trở lên đạt 100%, trong đó có 99% học sinh đạt hạnh kiểm khá, tốt (tăng 0,4% so với năm học 2022 - 2023).

b. Xếp loại học lực của học sinh:

- Số học sinh xếp loại học lực từ trung bình trở lên đạt **98,0%** (tăng 3,8% so với năm học 2022 - 2023), trong đó có **60,3%** học sinh đạt khá, giỏi (tăng 6,4% so với năm học 2022 - 2023).

(Phụ lục 1 kèm theo)

c. Học sinh giỏi toàn diện:

Tỷ lệ học sinh đạt danh hiệu học sinh giỏi phần đầu đạt trên 14,0% (tăng so với năm học 2022-2023).

d. Tỷ lệ học sinh tốt nghiệp trung học phổ thông đạt 100%, với điểm trung bình các môn thi tốt nghiệp đạt mức từ 6,43 trở lên. Trong đó đăng ký điểm trung bình các môn, cụ thể:

Môn	Toán	Ngữ văn	Tiếng Anh	Vật lý	Hóa học	Sinh học	Lịch sử	Địa lý	GDCD	ĐTB
ĐTB	6.6	6.4	4.4	6.8	7.1	6.3	6.8	6.6	8.2	6.43

e. Tỷ lệ học sinh ở lại lớp không quá 2%, trong đó không có học sinh bỏ học.

g. Có 04 học sinh giỏi cấp tỉnh chuyên đề hoặc bộ môn.

h. Chỉ tiêu phân luồng học sinh THPT:

Số HS TN THPT năm 2023-2024	Số HS vào các trường Đại học	Số HS vào các trường Cao đẳng	Số HS vào các trường Trung cấp	Số HS tham gia lao động sản xuất
203	155/76,4%	35/17,2%	5/2,46%	8/3,94%

2.2. Giáo dục thể chất, quốc phòng an ninh, y tế học đường

a. Sẵn sàng các phương án ứng phó với dịch có thể xảy ra trên địa bàn (Sốt xuất huyết; cảm cúm nặng ...), xây dựng môi trường trường học an toàn, giữ gìn và bảo vệ sức khỏe của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh.

b. Đổi mới công tác GDTC, hoạt động thể thao và y tế trường học; tổ chức hướng dẫn kiến thức, kỹ năng an toàn trong hoạt động vận động, phòng chống tai nạn thương tích, đuối nước ở học sinh; tổ chức có hiệu quả và duy trì nề nếp các câu lạc bộ thể thao trường học.

c. Tăng cường các hoạt động vận động, thông qua nhiều hình thức đa dạng, phù hợp nhằm nâng cao sức khỏe, thể chất của học sinh; tiếp tục hoàn thiện và sử dụng hiệu quả hệ thống cơ sở dữ liệu số về GDTC, hoạt động thể thao và y tế trường học.

d. Tuyển chọn và thành lập đội tuyển tham dự Hội thao, các hoạt động thể thao do UBND huyện và Sở GDĐT tổ chức.

e. Đổi mới tổ chức dạy học môn thể dục theo định hướng phát triển năng lực học sinh, tạo hứng thú và sự yêu thích môn học cho học sinh; thực hiện nghiêm túc việc kiểm tra, đánh giá thể lực học sinh theo Quyết định 53/2008/QĐ-BGDĐT ngày 18/9/2008; Thông tư số 48/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT quy định về hoạt động thể thao trong nhà trường; tiếp tục triển khai Quyết định số 1611/QĐ-BGDĐT ngày 10/5/2017 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về việc ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 1076/QĐ-TTg ngày 17/6/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án tổng thể phát triển GDTC và thể thao trường học giai đoạn 2016-2021 và định hướng đến năm 2025.

2.3. Thực hiện các cuộc vận động, các phong trào thi đua

- Thi đua thực hiện hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm học 2023-2024 và nhiệm vụ chính trị của Chi bộ nhà trường.

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Chỉ thị 05-CT/TW ngày 16/5/2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh việc “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”.

- Thực hiện có hiệu quả phong trào thi đua “Đổi mới, sáng tạo trong dạy và học”, lồng ghép với các phong trào thi đua, các cuộc vận động khác trong ngành.

- Phát động các đợt thi đua gắn với các hoạt động lập thành tích chào mừng các ngày lễ lớn trong năm: 20/11, 22/12, 03/02, 26/3, 30/4...

III. NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG

1. Chương trình chính khóa

Về việc thực hiện chương trình dạy học chính khóa, thực hiện song song hai chương trình. Đó là chương trình GDPT hiện hành (2006) dành cho học sinh khối 12; chương trình GDPT mới (2018) dành cho học sinh khối 10 và 11. Năm học 2023-2024, nhà trường sắp xếp và bố trí các lớp học tùy thuộc vào chương trình và phù hợp với thực trạng đội ngũ và năng lực học sinh. Ngoài các môn học bắt buộc, nhóm môn học tự chọn và chuyên đề tự chọn được bố trí hợp lý, cụ thể:

1.1. Đối với khối lớp 10: Số lớp: 06, được chia thành 03 nhóm tổ hợp.

Nhóm	Tổ hợp môn học tự chọn	Chuyên đề tự chọn	Các lớp
N1	Vật lý; Hóa học; Sinh học; Tin học	Toán; Vật lý; Hóa học	10A1,2
N2	Địa lý; GDKT-PL; Vật lý; Thiết kế &CN	Toán; Vật lý; Ngữ văn	10C1,2
N3	Địa lý; GDKT-PL; Hóa học; CN trồng trọt	Toán; Hóa học; Ngữ văn	10C3,4

1.2. Đối với khối lớp 11: Số lớp: 07, được chia thành 03 nhóm tổ hợp.

Nhóm	Tổ hợp môn học tự chọn	Chuyên đề tự chọn	Các lớp
N1	Vật lý; Hóa học; Sinh học; Thiết kế và CN	Toán; Vật lý; Hóa học	11A1,2
N2	Địa lý; GDKT-PL; Sinh học; Tin học	Toán; Địa lý; Ngữ văn	11C1,2,3
N3	Địa lý; GDKT-PL; Vật lý; Tin học	Toán; Địa lý; Ngữ văn	11C4,5

1.3. Đối với khối lớp 12: Số lớp: 05, được phân nhóm như sau:

+ Nhóm KHTN: Gồm 02 lớp 12A1 và 12A2.

+ Nhóm KHXX: Gồm 03 lớp 12C1, 12C2 và 12C3.

+ Sau khi kiểm tra giữa kì 1, sẽ rà soát lập danh sách học sinh yếu tách thêm 01 lớp 12 thuộc nhóm KHXX: dự kiến 25 học sinh: phân công giáo viên dạy chính khóa và tăng cường xây dựng kế hoạch, nội dung riêng cho lớp này.

Ngoài giảng dạy theo chương trình cơ bản đối với tất cả các môn, tùy theo đặc trưng của từng nhóm mà bố trí việc dạy học theo hướng củng cố và nâng cao kiến thức cho các nhóm môn tự chọn và tăng cường phù hợp.

2. Chương trình bồi dưỡng học sinh giỏi

Thành lập đội tuyển học sinh giỏi theo từng môn và từng khối lớp, thực hiện giao nhiệm vụ về nhà và bồi dưỡng học sinh ít nhất 02 tiết/tuần. Các tổ/nhóm chuyên môn, giáo viên xây dựng chương trình và kế hoạch dạy học cụ thể, trình Ban giám hiệu phê duyệt và thực hiện chậm nhất từ tháng 10 năm 2023.

3. Các hoạt động giáo dục

3.1. Hoạt động trải nghiệm-hướng nghiệp khối 10, 11; HDGD NGLL khối 12

a. Thời gian: Thường xuyên trong năm học.

b. Địa điểm: Trong trường học và tham quan cơ sở nghề nghiệp trên địa bàn huyện.

c. Nội dung: Thực hiện theo chương trình của Bộ GDĐT

d. Hình thức: Tập trung theo lớp hoặc nhóm lớp tùy theo tính chất từng chủ đề cụ thể.

(Phụ lục 2 kèm theo)

3.2. Thực hiện nội dung giáo dục địa phương

- Đối với lớp 10,11: Tổ chức giáo dục chương trình mới, theo chương trình của Sở GD-ĐT tỉnh Kon Tum biên soạn, tùy theo từng nội dung cụ thể mà phân công giáo viên giảng dạy phù hợp với đặc thù bộ môn.

- Đối với lớp 12: Thực hiện theo quy định hiện hành.

3.3. Hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao

- Tổ chức theo chủ điểm của tháng, tập trung vào các ngày lễ lớn trong năm học.

- Thi ý tưởng sáng tạo KHKT cấp trường.

- Tổ chức Cuộc thi sáng tạo khoa học kỹ thuật và sáng tạo thanh thiếu niên dành cho học sinh THPT.

IV. CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Đổi mới công tác quản lý

- Thực hiện đúng, đủ, kịp thời các chế độ chính sách đối với cán bộ viên chức và học sinh.

- Tổ chức phổ biến các văn bản pháp luật để cán bộ, viên chức nắm vững về chế độ chính sách đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh, tập trung vào các văn bản mới có liên quan trực tiếp đến ngành giáo dục; Tổ chức thực hiện có hiệu quả và duy trì tốt chế độ tự kiểm tra, xử lý kịp thời các vấn đề nảy sinh trong khi thực hiện nhiệm vụ.

- Tăng cường việc ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý các thông tin về đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh; thông tin bằng thư điện tử và website nhà trường.

- Đẩy mạnh công tác chuyên đổi số trong giáo dục bằng nhiều hình thức phù hợp, thực hiện tốt việc thu chi không sử dụng tiền mặt trong nhà trường.

- Đánh giá viên chức lấy hiệu quả công việc làm thước đo, làm tiêu chí đánh giá năng lực, phẩm chất và xét danh hiệu thi đua.

2. Công tác đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá, nâng cao chất lượng giáo dục

- Theo dõi và đánh giá chặt chẽ hiệu quả việc thực hiện kế hoạch dạy học chính khóa, dạy học tăng cường, dạy học phụ đạo học sinh yếu kém các khối lớp, quan tâm đặc biệt đối với học sinh dân tộc thiểu số; Xây dựng và triển khai thực hiện nghiêm túc kế hoạch dạy học và ôn tập thi tốt nghiệp THPT lớp 12, quản lý chặt chẽ chất lượng và hiệu quả việc thực hiện kế hoạch giảng dạy.

- Các tổ trưởng chuyên môn, cá nhân giáo viên xây dựng kế hoạch dạy học theo môn lớp, tích cực trong việc đổi mới tổ chức sinh hoạt chuyên môn gắn chặt với các điều kiện dạy học của nhà trường; Triển khai có hiệu quả kế hoạch dạy học, kiểm tra đánh giá gắn liền với việc rèn luyện kỹ năng tự học cho học sinh; Điều chỉnh kế hoạch dạy học phù hợp đối với học sinh yếu kém, khai thác có hiệu quả các tiết dạy chuyên đề, tự chọn, tăng cường và có biện pháp giám sát hiệu quả dạy học đối với học sinh yếu kém. Xây dựng ma trận đề kiểm tra làm cơ sở cho việc ra đề kiểm tra đánh giá học sinh, đặc biệt là đánh giá giữa kỳ, quan tâm việc rút kinh nghiệm trong đánh giá kết quả học tập của học sinh thông qua kiểm tra,

có hướng điều chỉnh dạy học đạt hiệu quả trong việc đáp ứng và rèn luyện năng lực cho học sinh (theo Thông tư số 26/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020 của Bộ GDĐT về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12/12/2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo; Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về Quy định đánh giá, xếp loại học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông (theo chương trình GDPT 2018)). Hình thành hệ thống ngân hàng đề theo hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh.

- Sử dụng các hình thức tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp trong và ngoài nhà trường. Ngoài một số tiết sinh hoạt dưới cờ, sinh hoạt lớp lồng ghép tổ chức hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp thì số tiết còn lại có thể sắp xếp để tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp theo các hình thức hoạt động giáo dục theo chủ đề và hoạt động câu lạc bộ với sự tham gia, phối hợp của các lực lượng giáo dục trong và ngoài nhà trường. Thời lượng bố trí theo quy định hiện hành.

- Tổ chức thực hiện nội dung giáo dục địa phương: mỗi tuần 1 tiết, nội dung theo tài liệu giáo dục địa phương do Sở GD&ĐT tỉnh Kon Tum biên soạn.

- Ứng dụng có hiệu quả công nghệ thông tin trong việc quản lý Sổ theo dõi và đánh giá học sinh điện tử, Học bạ điện tử, Sổ đăng bộ điện tử và các hoạt động chuyên môn khác.

- Triển khai hoạt động đại trà về giáo dục STEM đối với các môn học theo quy định (tập trung vào các môn Vật lý, Công nghệ, Hóa học và Sinh học); trải nghiệm STEM đối với các môn Vật lý, Lịch sử và Địa lý phù hợp với đặc điểm nhà trường và hướng dẫn của Sở GD-ĐT (Công văn số 1217/SGDDĐT-GDTrH ngày 04/9/2020 của Sở GDĐT về việc triển khai thực hiện giáo dục STEM trong giáo dục trung học).

- Triển khai cuộc thi ý tưởng sáng tạo khoa học kỹ thuật để chuẩn bị cho việc tham gia cuộc thi khoa học kỹ thuật học sinh năm học 2023 -2024 (Kế hoạch đính kèm). Tổ chức ngoại khoá về học tập đối với học sinh để đa dạng hoá hình thức học tập, giải trí thông qua học tập nhằm hỗ trợ tích cực cho việc học chính khóa. Đẩy mạnh hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, trải nghiệm theo hướng linh hoạt, tạo hiệu ứng tích cực trong công tác giáo dục học sinh.

- Tăng cường công tác giáo dục đạo đức học sinh thường xuyên thông qua các hoạt động dạy học và giáo dục, đẩy mạnh các biện pháp kỷ luật tích cực. Phối hợp chặt chẽ với gia đình và chính quyền địa phương trong công tác giáo dục học sinh, đặc biệt là học sinh chậm tiến bộ trong học tập và rèn luyện. Tổ tư vấn tâm lý phối hợp tốt với giáo viên chủ nhiệm trong việc hỗ trợ, giúp đỡ học sinh gặp khó khăn về mặt tâm lý trong học tập và rèn luyện.

- Tổ chức các hoạt động giáo dục học sinh thông qua hoạt động làm sạch, đẹp khu vực sân trường, góp phần rèn luyện kỹ năng đồng thời tạo được môi trường xanh, sạch, đẹp, an toàn.

3. Công tác xây dựng và bồi dưỡng đội ngũ

- Kiện toàn và tổ chức các tổ chuyên môn, giao nhiệm vụ cụ thể cho các TTCM; TPCM đồng thời chỉ đạo hoạt động của các tổ.

- Tổ chuyên môn thực hiện ít nhất 02 chuyên đề chuyên môn, trong đó 01 chuyên đề có tác dụng nâng cao chất lượng và hiệu quả dạy và học; Mỗi cá nhân đều tham gia thiết kế bài giảng Elearning, nghiên cứu khoa học và viết sáng kiến kinh nghiệm, riêng việc áp dụng thực tiễn có hiệu quả ở trường là 14 sản phẩm; Có 10 đề tài khoa học, sáng kiến kinh hoặc bài giảng Elearning được Sở GD-ĐT công nhận.

- Tham gia nghiêm túc các hoạt động bồi dưỡng giáo viên do Sở GD-ĐT chỉ đạo, hướng dẫn, tổ chức.

- Tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch bồi dưỡng về chuyên môn nghiệp vụ, xác lập và thu thập các minh chứng, nhằm đảm bảo đủ điều kiện cho giáo viên khắc phục các điểm yếu theo Chuẩn nghề nghiệp.

- Tổ chức bồi dưỡng thường xuyên tại trường có hiệu quả, đẩy mạnh vai trò trách nhiệm của tổ trưởng chuyên môn trong công tác bồi dưỡng.

- Các tổ chuyên môn tăng cường công tác giao lưu chuyên môn qua mạng internet và giao lưu học hỏi các trường THPT trên địa bàn tỉnh thông qua khối thi đua các trường THPT.

- Cử chọn giáo viên tham gia bồi dưỡng dạy các môn học mới phù hợp với năng lực và cơ cấu của đội ngũ tại đơn vị.

4. Tiếp tục các biện pháp phòng, chống dịch bệnh trong trường học

Chủ động phối hợp chặt chẽ với cơ sở Y tế tại địa phương để hướng dẫn cho học sinh, nhân viên, giáo viên, cán bộ quản lý trong trường học triển khai thực hiện hiệu quả các biện pháp phòng, chống dịch bệnh theo mùa cho học sinh, nhân viên, giáo viên, cán bộ quản lý trong trường học.

Bảo đảm cơ sở vật chất, trang thiết bị y tế, vệ sinh môi trường trong trường học và các phương án bảo đảm sức khỏe cho học sinh, nhân viên, giáo viên, cán bộ quản lý; rà soát, bổ sung kịp thời các vật dụng cần thiết theo quy định để bảo đảm an toàn cho học sinh khi tham gia học tập tại trường. Kịp thời phát hiện các trường hợp mắc bệnh truyền nhiễm trong trường học để thực hiện phương án xử lý theo quy định.

5. Công tác xây dựng cơ sở vật chất, phát triển nhà trường

- Khai thác có hiệu quả cơ sở vật chất hiện có; trang bị thêm thiết bị dạy học dùng chung trên lớp, hỗ trợ tài liệu phục vụ giảng dạy cho giáo viên và tài liệu học tập cho học sinh có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn; bổ sung sách tham khảo cho Thư viện; chuẩn bị đầy đủ cơ sở vật chất tối thiểu phục vụ năm học 2023-2024 đáp ứng yêu cầu dạy học và giáo dục chương trình 2018.

- Xây dựng kế hoạch và tổ chức tự đánh giá trường học theo quy định của Bộ GDĐT (*Thông tư 18/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 về việc Ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều*

cấp học), làm cơ sở cho việc điều chỉnh các hoạt động nhà trường theo hướng chuẩn chất lượng. (*phụ lục 3 kèm theo*)

- Làm tốt công tác tham mưu để trang bị cơ sở vật chất nhà trường, tư vấn và tích cực trong việc ưu tiên trang bị các loại phương tiện thiết bị, thực hiện hồ sơ chuẩn hóa đồ dùng và cơ sở dạy học (bổ sung tivi và máy tính cho 11 phòng học); Khai thác có hiệu quả các phương tiện thiết bị đồ dùng dạy học đã được đầu tư, trang bị.

- Xây dựng mối quan hệ tốt với địa phương, các công ty, các tổ chức xã hội để tranh thủ sự giúp đỡ ủng hộ vật chất, tinh thần cho việc phát triển nhà trường. Vận động Các doanh nghiệp và cha mẹ học sinh tài trợ bằng các nguồn lực: nhân công, vật liệu ... để lát gạch sân trường khoảng 500m². Dự kiến thực hiện trong tháng 11/2023 (giao nhận bằng hiện vật)

6. Công tác Hướng nghiệp, phân luồng

- Thông qua chương trình “Hoạt động trải nghiệm - Hướng nghiệp”, định hướng nghề nghiệp cho học sinh khối 10 và 11.

- Tư vấn hướng nghiệp cho HS khối 12 chọn và đăng kí môn thi THPT để lấy kết quả xét vào trường ĐH, CĐ phù hợp với sở thích, năng lực và nhu cầu xã hội.

- Tổ chức ngày hội tư vấn, hướng nghiệp; thi tìm hiểu về thế giới nghề nghiệp; hoạt động giới thiệu và tuyên truyền nghề; các hoạt động giao lưu của học sinh, giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục với các nhà khoa học, nhà quản lý, doanh nhân... tổ chức cho học sinh đến các cơ sở kinh doanh, cơ sở sản xuất trên địa bàn huyện để có nhận biết rõ hơn về nghề nghiệp.

7. Công tác thi đua

- Tham gia tích cực các hoạt động, phong trào thi đua do Sở giáo dục và đào tạo tổ chức. Bình xét thi đua phải bám sát vào kết quả xếp loại công chức, viên chức, chuẩn nghề nghiệp và kết quả đạt được tương ứng với mục tiêu đạt được trong dạy học và giáo dục học sinh, phù hợp với đặc điểm của nhà trường và quy định của ngành, ưu tiên đối với các giáo viên tham gia các hoạt động đổi mới phương pháp dạy học; có những sáng kiến, cải tiến về công tác giáo dục tại cơ sở theo quy định.

- Xây dựng quy định nội bộ về bình bầu thi đua, đảm bảo khách quan, công bằng và khoa học.

- Thực hiện dân chủ, công bằng, khách quan trong bình xét thi đua.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Hiệu trưởng

- Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch giáo dục tới cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên nhà trường. Tổ chức kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch trong năm học.

- Chịu trách nhiệm xây dựng kế hoạch cụ thể cho từng học kỳ, từng tháng, từng tuần. Đồng thời, chỉ đạo các tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch hoạt động của tổ trong năm học.

- Tăng cường kiểm tra, đôn đốc thực hiện nhiệm vụ và quy định cụ thể về chế độ báo cáo tiến độ, kết quả thực hiện nhiệm vụ của các thành viên.

2. Phó hiệu trưởng

- Theo nhiệm vụ được phân công, tham mưu Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch chỉ đạo cụ thể từng nội dung về chuyên môn, cơ sở vật chất, giáo dục đạo đức học sinh và tổ chức các hoạt động phong trào. Đồng thời tổ chức triển khai từng phần việc cụ thể đến các bộ phận, kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện của các bộ phận phụ trách, đề xuất những giải pháp để thực hiện và điều chỉnh (nếu có).

3. Tổ trưởng chuyên môn

- Tổ chức xây dựng và thực hiện kế hoạch của tổ, kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch của các thành viên. Chú trọng các biện pháp để hỗ trợ chuyên môn, nghiệp vụ cho các thành viên trong tổ; đẩy mạnh các hoạt động đổi mới hình thức, phương pháp dạy học, đổi mới hình thức, phương pháp kiểm tra, đánh giá; sử dụng hiệu quả các phương tiện, thiết bị dạy học; tích cực ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động dạy học và giáo dục.

- Thực hiện kiểm tra, đánh giá, phân loại giáo viên công bằng, chính xác nhằm thúc đẩy nâng cao chất lượng dạy học. Tìm hiểu nguyên nhân, đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch, đề xuất điều chỉnh (nếu có).

4. Giáo viên

- Căn cứ kế hoạch giáo dục của nhà trường, của tổ chuyên môn để xây dựng kế hoạch giáo dục cá nhân trong năm học. Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch theo từng học kỳ, năm học. Đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch và nêu những kiến nghị, đề xuất (nếu có).

5. Công đoàn cơ sở

- Làm tốt công tác vận động và phát huy sức mạnh đoàn kết của Hội đồng sư phạm. Thực hiện tốt cuộc vận động “Dân chủ, kỷ cương, tình thương, trách nhiệm” trong đội ngũ CBQL, giáo viên và nhân viên.

- Khuyến khích GV, NV tự học để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, thực hiện tốt chương trình GDPT 2018 đối với khối lớp 10, 11.

6. Đoàn thanh niên

- Thực hiện chỉ đạo của Chi bộ, phối hợp với Ban giám hiệu tổ chức tốt các hoạt động trải nghiệm-hướng nghiệp đối với chương trình lớp 10, 11 và hoạt động giáo dục NGLL đối với khối 12.

- Đẩy mạnh vai trò, tác dụng của công tác tư vấn học đường. Tổ chức ngoại khóa về pháp luật, nhằm ngăn chặn và đẩy lùi các tệ nạn xã hội thâm nhập vào trường học như: Ma túy, bài bạc, bạo lực học đường... Giáo dục học sinh thực hiện nghiêm túc về “Pháp luật an toàn giao thông” khi tham gia điều khiển các phương tiện giao thông trên đường.

- Tuyên truyền và tổ chức cho học sinh thi trực tuyến về “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức và phong cách Hồ chí Minh” và các cuộc thi khác do Bộ GD-ĐT, Sở GD-ĐT và Đoàn các cấp tổ chức.

- Tăng cường công tác giáo dục lý tưởng cách mạng cho học sinh, đẩy mạnh công tác phát triển Đảng viên trong học sinh đảm bảo đạt chỉ tiêu được Huyện ủy Sa Thầy giao: 02 học sinh/ năm.

Trên đây là kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2023-2024 của trường THPT Quang Trung. Nhà trường yêu cầu các tổ chuyên môn, các đoàn thể và các bộ phận liên quan chịu trách nhiệm thực hiện nghiêm túc. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc thì liên hệ với Ban giám hiệu nhà trường để được hướng dẫn./.

Nơi nhận :

- Sở GD&ĐT (báo cáo);
- Chi bộ nhà trường (báo cáo);
- BGH (theo dõi, chỉ đạo);
- Các Tổ trưởng, GVNV (thực hiện);
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG

Cao Thị Hoài Hương

DUYỆT CỦA LÃNH ĐẠO SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO